TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG
TỈNH TIỀN GIANG

Số:71/2018/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tân Phú Đông, ngày 24 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 72/2018/TLST – HNGĐ ngàyy 26 tháng 4 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Bùi Thị V, sinh năm 1979

Địa chỉ: ấp Cồn C, xã Phú T, huyện A, tỉnh B

- *Bị đơn*: Anh Phan Văn Mười M , sinh năm 1981

Địa chỉ: ấp Cồn C , xã Phú T, huyện A, tỉnh B

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành 03 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị V và anh Phan Văn Mười M.

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:*

+ Giao 04 con chung tên Phan Minh T1, sinh ngày 28/3/2001; Phan Bùi Thị Minh T2, sinh ngày 22/11/2003; Phan Minh A, sinh ngày 17/10/2005; Phan Bùi Minh T3, sinh ngày 30/9/2009 cho chị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

+ Anh M không phải cấp dưỡng nuôi con.

+ Anh M. được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*:

+ Chị Vui tự nguyện chịu 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 48813 ngày 26/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú Đông. Hoàn lại chị Vui số tiền 150.000 đồng.

3. . Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nôi nhaän:
- Đương sự;
- VKSND huyện A;
- UBND xã Phú T ;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Phạm Thị M